

Số: 180/2019/QĐST-HNGĐ

Gia Lâm, ngày 02 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 278/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Nhân P**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện G, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện G, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Nhân P và chị Nguyễn Thị Kim T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Nhân P và chị Nguyễn Thị Kim T xác định anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Nhân Hiếu M, sinh ngày 10/11/2014. Giao cháu Nguyễn Nhân Hiếu M cho chị Nguyễn Thị Kim T là mẹ được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Minh, tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu M đối với anh Nguyễn Nhân P đến khi cháu M trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản

trở.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Hai bên thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- **Về án phí sơ thẩm:** Anh Nguyễn Nhân P tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền anh P đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm theo Biên lai số AA/2010/0004514 ngày 20/6/2019, anh Nguyễn Nhân P được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự ; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gia Lâm;
- TAND TP Hà Nội;
- THADS huyện Gia Lâm;
- UBND xã D, huyện G, thành phố Hà Nội (theo GCNKH số 20 quyền số 01 ngày 04/3/2014);
- Các đương sự;
- Lưu HS;

THÂM PHÁN

Đoàn Thành Nam